

Số: 48/NQ-HĐND

Hiệp Lực, ngày 19 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo
quốc phòng - an ninh năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HIỆP LỰC
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hiệp Lực về mục tiêu, nhiệm vụ công tác năm 2026;

Sau khi nghe Báo cáo số 306/BC-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hiệp Lực về tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 và mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; Báo cáo số 325/BC-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hiệp Lực tiếp thu giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND đối với các Báo cáo và dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ sáu (Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) Hội đồng nhân dân xã khóa II, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 11/12/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Hiệp Lực về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân xã trình tại kỳ họp.

Điều 2. Thông qua mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026 của xã Hiệp Lực với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Bám sát mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2025-2030, đó là tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và sức chiến đấu của

Đảng bộ, chính quyền các cấp; huy động mọi nguồn lực xã hội để phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là kinh tế nông nghiệp, nông thôn mới gắn với phát triển văn hóa nông thôn; kết hợp đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ nhằm tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Phát huy dân chủ, giải quyết tốt các vấn đề bức xúc xã hội, ổn định và nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của bộ máy nhà nước cấp xã; từng bước thực hiện hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn, trong đó một số nhiệm vụ chủ yếu cần tập trung thực hiện của xã trong năm 2026, đó là:

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu của năm 2026

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt: 1.800 triệu đồng.
- Tốc độ tăng thu ngân sách trên địa bàn: Tăng 10% so với năm 2025
- Tốc độ tăng Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn: Tăng 10,5% với năm 2025.
- Tốc độ tăng Thu nhập bình quân đầu người: Tăng 1,1 lần so với năm 2025.
- Diện tích trồng cây lương thực có hạt: 720 ha.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 3.511 tấn.
- Diện tích rừng trồng: 50 ha.
- Lương thực bình quân đầu người: 500 kg.
- Tổng đàn đại gia súc (trâu, bò, ngựa): 1.540 con.
- Sản lượng thịt hơi các loại: 470 tấn.

b) Các chỉ tiêu văn hóa - xã hội

- Lao động việc làm: Số lao động được đào tạo và giải quyết việc làm được 220 người.
- Giảm nghèo: Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với năm 2025 đạt 5%.
- Giáo dục: Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt: 66,66%.
- Văn hóa:
 - + Tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa: >90%.
 - + Tỷ lệ thôn đạt chuẩn văn hóa: >90%.
 - + Tỷ lệ cơ quan doanh nghiệp đạt tiêu chí văn hóa: 100%.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia: >97%.
- Y tế:
 - + Đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã (duy trì): Đạt.

- + Tỷ lệ trẻ em <05 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng/tuổi): <10,9%.
- + Tỷ lệ trẻ em <01 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin: >90%.
- + Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế: 98%.

c) Chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt: 30%.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường: 100%.
- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch, đạt chuẩn khu vực nông thôn: 55%.

c) Chỉ tiêu Quốc phòng - An ninh

- Chỉ tiêu tuyển quân, động viên quân dự bị: 100%.
- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 4: 100%.
- Tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm đạt 100%; giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông;
- Giảm tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội so với năm 2025: 5%.

d) Chỉ tiêu về cải cách hành chính

- Xếp loại chỉ số CCHC cấp xã: Tốt.
- Có 100% tổng số hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước); phổ cập dịch vụ mạng di động 5G.

(Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch từ biểu 01 biểu 02 kèm theo)

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Về phát triển kinh tế

a) Phát triển nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn

- Xây dựng Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá tập trung, tạo ra sản phẩm sạch và an toàn đáp ứng nhu cầu của thị trường trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế về tài nguyên đất đai, khí hậu, đa dạng sinh học.

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu kinh tế cây trồng, vật nuôi, nâng cao năng suất, đẩy mạnh thâm canh, áp dụng khoa học kỹ thuật, phát triển kinh tế nông thôn, từng bước ổn định nền kinh tế địa phương.

- Phát huy thế mạnh của địa phương, tận dụng nguồn tài nguyên, về đất đai khai thác tập trung theo quy hoạch, tạo ra các vùng sản xuất hàng hoá tập trung có năng suất, chất lượng cao; đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình thủy lợi đưa vào sử dụng phục vụ sản xuất kịp thời, hiệu quả.

**** Lĩnh vực trồng trọt***

- Định hướng, quy hoạch vùng sản xuất tập trung đối với các cây trồng có tiềm năng, phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu của địa phương. Định hướng phát triển và mở rộng diện tích cây rau theo định hướng các loại cây trồng ưa

ấm, ưa lạnh tại các khu vực thấp; quy hoạch vùng sản xuất đối với các loại cây ưa lạnh và chịu hạn tốt đối với các khu vực cao, phục vụ nhu cầu của thị trường và định hướng phát triển du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái trên địa bàn.

- Chuyển đổi một phần diện tích trồng ngô sang phát triển vùng sản xuất sau và trồng các cây có giá trị kinh tế cao, nâng cao thu nhập trên một diện tích.

- Định kỳ rà soát lại kết quả sản xuất và có phương án bù đắp sản lượng theo hướng thâm canh tăng năng suất trên diện tích đảm bảo kế hoạch được giao.

** Lĩnh vực chăn nuôi:*

- Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân chuyển từ phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi theo hướng trang trại gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm; tăng cường ứng dụng kỹ thuật trong chăn nuôi, chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh, xử lý chất thải đảm bảo an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường.

- Tận dụng các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để xây dựng các dự án hỗ trợ người dân phát triển chăn nuôi, đặc biệt là các dự án liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, chỉ đạo thực hiện tái đàn khi đủ điều kiện về an toàn dịch bệnh và theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

** Lĩnh vực lâm nghiệp:*

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Làm tốt công tác kiểm tra phòng cháy chữa cháy rừng, huy động sự tham gia rộng rãi của người dân trong việc quản lý và phát triển rừng.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng cây giống phục vụ kế hoạch trồng rừng hàng năm với cơ cấu giống có năng suất cao và các loại cây lâm nghiệp đa mục đích. Nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm, chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ; tăng cường phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm giữa doanh nghiệp và người dân trồng rừng.

- Đầu tư phát triển các loài cây có giá trị kinh tế như: Cây dổi, cây hôi, cây thông, cây mỡ, cây keo phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, gắn với khuyến khích chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư xây dựng cơ sở chế biến các sản phẩm lâm sản sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương.

** Phát triển nông thôn:*

Tiếp tục duy trì các hợp tác xã đang hoạt động đảm bảo hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật, tập trung phát triển theo hướng tạo ra các sản phẩm có giá trị cao, có sức cạnh tranh trên thị trường, sản xuất kinh tế tập trung và liên kết theo chuỗi giá trị, góp phần nâng cao thu nhập của thành viên HTX, nâng cao giá trị đóng góp của khu vực kinh tế tập thể vào nền kinh tế của xã.

Lồng ghép các chương trình, dự án tổ chức mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn để người dân tiếp cận được thị trường lao động. Tổ chức tập

huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân trong tiêu thụ sản phẩm hàng hóa.

Đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất gắn với chế biến, kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ xây dựng thương hiệu.

b) Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Duy trì và phát triển các cơ sở hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hiện có trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ các điểm khai thác tài nguyên khoáng sản (các tổ chức được cấp giấy phép khai thác).

Tạo môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư vào đầu tư phát triển ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, chế biến nông lâm sản, chế biến khoáng sản, vật liệu xây dựng.

Tạo điều kiện thuận lợi và tháo gỡ những khó khăn cho các doanh nghiệp có cơ hội đầu tư phát triển các lĩnh vực sản xuất công nghiệp trên địa bàn xã.

c) Tập trung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, kế hoạch đầu tư công đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện, tiến độ giải ngân. Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn.

Tiếp tục triển khai nghiêm túc, quyết liệt các văn bản của của trung ương, chính phủ, của tỉnh và các văn bản của cấp có thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

Chỉ đạo, triển khai các giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các nguồn vốn. Chỉ đạo các chủ đầu tư bố trí nhân lực để ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng cơ bản để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án, tiểu dự án để kịp thời có phương án tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Thương mại dịch vụ

Xây dựng Đề án phát triển Du lịch trên địa bàn xã. Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn gắn với triển khai Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá tập trung. Khuyến khích các thành phần kinh tế, các hộ kinh doanh phát triển thương mại, dịch vụ đa dạng trên nhiều lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu phát triển hiện nay; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận được các nguồn vốn vay để phát triển sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển ngành dịch vụ, du lịch, hình thành các khu phát triển kinh tế dịch vụ tại địa phương.

Tăng cường quản lý thị trường, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi gian lận thương mại như: Hàng giả, hàng kém chất lượng, trốn thuế, lậu thuế; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

e) Thu - chi ngân sách

- Thu ngân sách: Tập trung chỉ đạo khai thác triệt để các nguồn thu trên địa bàn, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển sản xuất kinh doanh; nắm bắt các nguồn thu phát sinh, phối hợp vận động tuyên truyền các thành phần kinh tế, sản xuất kinh doanh có nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.

- Chi ngân sách: Thực hiện chi tiết kiệm, sử dụng ngân sách có hiệu quả, đúng mục đích, đảm bảo nguồn dự phòng để chủ động đối phó với những trường hợp thiên tai, lũ lụt, hoả hoạn, dịch bệnh. Quản lý và thực hiện tốt các nguồn vốn được giao, các dự án công trình thực hiện hoàn thành khối lượng đúng tiến độ và khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ thanh, quyết toán để giải ngân kịp thời, đạt kế hoạch giao.

g) Tài nguyên và môi trường

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Quản lý việc khai thác, sử dụng tài nguyên hợp lý, hiệu quả và theo hướng bền vững, kiểm chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học nhằm bảo đảm chất lượng môi trường sống, duy trì cân bằng sinh thái, bảo vệ môi trường; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

2. Về các lĩnh vực văn hoá - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp học.

Thực hiện quy hoạch, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, phù hợp với thực tế địa phương. Chú trọng chuyển đổi các trường đủ điều kiện sang trường phổ thông dân tộc bán trú theo quy định. Khuyến khích phát triển các nhóm trẻ tư thục trên địa bàn.

Tập trung, huy động mọi nguồn lực ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã. Mở các lớp xóa mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định.

b) Văn hoá - Thông tin - Truyền thông - Thể dục thể thao

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá thông tin, phát thanh, truyền hình.

Tập trung huy động các nguồn vốn để xây dựng các thiết chế văn hoá phục vụ cộng đồng ở cấp cơ sở, đặc biệt là ở các thôn, bản vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào còn nhiều khó khăn như: Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, khu thể thao vui chơi giải trí. Quản lý và khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hoá thể thao.

Tăng cường các hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở, đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân; Phấn đấu 80% hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến trên tổng số hồ sơ phát sinh của các DVCTT; thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin; tích cực ứng dụng CNTT vào công tác quản lý nhà nước.

c) Chính sách an sinh - xã hội

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi theo quy định. Thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng đa chiều, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo theo quy định.

Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy.

d) Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân

Duy trì và nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân, chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh; phấn đấu mọi người dân đều được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản và có điều kiện sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng tốt.

Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế ở cơ sở; tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tăng cường giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, chú trọng chăm sóc sức khoẻ và bảo vệ trẻ em, người cao tuổi.

Triển khai và thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng có hiệu quả máy móc trang thiết bị y tế.

Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục về sức khoẻ, đa dạng hoá các biện pháp truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về công tác phòng dịch, phòng bệnh, tự chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ.

e) Công tác dân tộc, tôn giáo

Tuyên truyền chủ trương chính sách dân tộc của Đảng và nhà nước, các chính sách về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tới người dân. Huy động nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển, ưu tiên đầu tư cho công tác giảm nghèo, giải quyết kịp thời những khó khăn, bức xúc của đồng bào dân tộc thiểu số.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo; kịp thời phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo và các hiện tượng lợi dụng vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng gây mất ổn định về an ninh, chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

3. Công tác nội chính

Xây dựng và thực hiện tốt công tác cải cách hành chính năm 2025, công tác

đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, chất lượng công vụ... Công tác thi đua khen thưởng đảm bảo kịp thời.

Xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh vững mạnh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo; kiến nghị, đề nghị, phản ánh của công dân; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ an ninh kinh tế - xã hội. Tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát về trật tự an toàn giao thông phần đầu không để xảy ra các vụ tai nạn đặc biệt nghiêm trọng, nghiêm trọng, duy trì triển khai thực hiện Đề án 06 và làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống".

Thực hiện tốt công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; Thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác tư pháp khác theo quy định pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa II, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh (B/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UB MTTQ VN xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã.
- Đại biểu HĐND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, PKT, VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tâm